

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2025/NQ-HĐND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (không bao gồm các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thu hút

- Cán bộ, công chức, viên chức;
- Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam hoặc là người nước ngoài;
- Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao;
- Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 13/12/2025 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng

1. Việc thu hút, trọng dụng người có tài năng phải tuân thủ, chấp hành đầy đủ chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, thẩm quyền; không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi trong việc thực hiện chính sách; phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công

chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong việc thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

2. Việc thu hút người có tài năng làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế.

3. Trường hợp một vị trí việc làm có nhiều người đăng ký dự tuyển đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn như nhau thì việc xem xét, lựa chọn được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: người có trình độ đào tạo cao hơn; người có kết quả học tập cao hơn (ưu tiên lần lượt kết quả học tập sau đại học, kết quả học tập đại học, điểm đầu vào đại học, điểm xét tuyển); người là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; người thuộc đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật; người có quá trình công tác, cống hiến được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

4. Trường hợp cá nhân đã được hưởng chính sách theo Quy định này bị chết, tai nạn, bệnh hiểm nghèo hoặc không còn khả năng lao động (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền) thì không phải chịu trách nhiệm hoàn trả kinh phí hỗ trợ đã nhận.

5. Trường hợp cá nhân thuộc diện được hưởng nhiều chính sách thu hút, hỗ trợ tại các Nghị quyết khác nhau của tỉnh (nếu có) thì chỉ được hưởng một chính sách do cá nhân lựa chọn.

6. Trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực, cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Hưng Yên xin chuyển ra ngoài tỉnh và sau đó xin trở lại tỉnh làm việc thì không được hưởng chính sách này.

Điều 4. Các ngành, lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên thu hút, trọng dụng người có tài năng

1. Các ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng tâm, mũi nhọn của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030:

- a) Công nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ cao;
- b) Nông nghiệp xanh, sạch, công nghệ cao, quy mô lớn;
- c) Thương mại, dịch vụ, du lịch gắn với đẩy nhanh đô thị hoá;
- d) Kinh tế hàng hải, cảng biển, cảng sông, cảng cạn và dịch vụ logistics;
- đ) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phát triển hệ thống y tế.

2. Xây dựng, hoạch định chính sách công và quản lý nhà nước.

3. Văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao.

4. Các ngành, lĩnh vực khác theo yêu cầu phát triển của tỉnh và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt (nếu có).

Điều 5. Nghĩa vụ, trách nhiệm của người được hưởng chính sách thu hút và hoàn trả kinh phí

1. Nghĩa vụ, trách nhiệm của người được hưởng chính sách thu hút
 - a) Chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền.
 - b) Thực hiện đúng, đủ nội dung đã cam kết.
 - c) Không tham gia các thỏa thuận hoặc giao dịch khác gây ảnh hưởng đến việc thực hiện cam kết, hợp đồng.

2. Hoàn trả kinh phí hỗ trợ một lần quy định tại Điều 8 Quy định này

Trong thời gian cam kết công tác, người được hưởng chính sách thu hút bị chấm dứt các quyền lợi được hưởng quy định tại Điều 8 Quy định này và chịu trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số kinh phí hỗ trợ một lần quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Tự ý bỏ việc hoặc xin thôi việc;
- b) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- c) Bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc;
- d) Xin chuyển công tác ra ngoài hệ thống chính trị của tỉnh Hưng Yên;
- đ) Có thông báo của cấp có thẩm quyền về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong năm không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Thời hạn hoàn trả kinh phí

Thời hạn hoàn trả kinh phí cho tỉnh tối đa là 60 ngày kể từ ngày người được thu hút nhận được quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

4. Sau thời hạn hoàn trả quy định tại khoản 4 Điều này, trường hợp người được thu hút không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ hoàn trả kinh phí nêu trên thì:

- a) Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, sử dụng người được thu hút hoặc ký kết hợp đồng thu hút khởi kiện ra Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- b) Người được thu hút phải chịu lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định đối với khoản tiền chậm hoàn trả tại thời điểm thực hiện nghĩa vụ hoàn trả kinh phí.

Chương II

CHÍNH SÁCH THU HÚT, TRỌNG DỤNG NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG THEO HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, TIẾP NHẬN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

1. Đủ các điều kiện, tiêu chuẩn để thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức; có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần thu hút.

2. Đối với người được thu hút bằng hình thức tiếp nhận không quá 50 tuổi; đối với người được thu hút bằng hình thức tuyển dụng không quá 35 tuổi.

3. Có cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút trong thời hạn tối thiểu 07 năm tại vị trí việc làm được thu hút, kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, tiếp nhận.

4. Trường hợp văn bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận (trừ trường hợp được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định của pháp luật hiện hành).

5. Công chức, viên chức đang công tác ở ngoài tỉnh hoặc cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh được thu hút về tỉnh có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 3 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ tiếp nhận.

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

1. Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam có trình độ Tiến sĩ, Giáo sư, Phó Giáo sư.

2. Nhà khoa học trẻ tài năng, gồm: Người có trình độ Tiến sĩ; bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học; bác sĩ nội trú.

3. Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao:

a) Lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật

Người đạt “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật; danh hiệu vinh dự Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật;

Người đạt huy chương Vàng hoặc đạt giải Nhất tại các kỳ thi, các giải chuyên nghiệp quốc gia; huy chương Vàng, huy chương Bạc hoặc giải Nhất, Nhì tại các cuộc thi khu vực hoặc thế giới.

b) Lĩnh vực thể dục, thể thao

Huấn luyện viên đã đào tạo được vận động viên đoạt Huy chương ở các giải vô địch quốc gia, quốc tế;

Người có thành tích xuất sắc trong công tác huấn luyện vận động viên đạt: Huy chương Vàng tại giải vô địch Đông Nam Á trở lên, trong các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á trở lên; đạt Huân chương lao động vì có thành tích xuất sắc trong công tác huấn luyện vận động viên thể dục thể thao;

Vận động viên cấp kiện tướng đoạt huy chương ở các giải vô địch quốc gia, quốc tế;

Vận động viên đã đạt thành tích một trong các giải thi đấu thể thao như sau: Huy chương Bạc trở lên tại giải vô địch quốc gia; Huy chương Vàng tại

Đại hội thể thao toàn quốc; đạt thành tích trong ba hạng đầu tại giải thể thao từ cấp khu vực Đông Nam Á hoặc tương đương trở lên. Đối với môn tập thể gồm (bóng chuyền trong nhà, bóng đá) thì vận động viên phải là thành viên Đội tuyển trẻ quốc gia trở lên.

4. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

Điều 8. Chính sách thu hút, ưu đãi

1. Chính sách hỗ trợ một lần

- a) Người có học hàm Giáo sư, hỗ trợ 700 triệu đồng.
- b) Người có học hàm Phó Giáo sư, hỗ trợ 600 triệu đồng.
- c) Người có học vị Tiến sĩ; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học, hỗ trợ 500 triệu đồng.
- d) Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học; bác sĩ nội trú, hỗ trợ 300 triệu đồng.
- đ) Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao, hỗ trợ 300 triệu đồng.
- e) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, hỗ trợ 200 triệu đồng.

2. Chính sách ưu đãi đối với chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng tốt nghiệp trình độ Tiến sĩ và tương đương trở lên

a) Một công trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp, sáng kiến, đổi mới kỹ thuật, công nghệ hoặc tác phẩm, công trình văn hóa - nghệ thuật (sau đây viết tắt là công trình) được giao chủ trì từ cấp tỉnh và tương đương trở lên có giá trị thực tiễn, được cơ quan có thẩm quyền công nhận thì được hưởng tối thiểu 5% lợi nhuận hoặc giá trị từ việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu và tối đa không quá 20%. Trường hợp không xác định được mức lợi nhuận hoặc giá trị thì một công trình được hưởng mức thu nhập khuyến khích nghiên cứu khoa học, phát huy năng lực trí tuệ, phát triển công nghệ với giá trị tối thiểu bằng 1% tổng kinh phí ngân sách tỉnh chi trả cho công trình đó và tối đa không quá 5%;

b) Được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ hoặc hỗ trợ chi phí lưu trú trong thời gian công tác tại tỉnh tối đa 20.000.000 đồng/tháng hoặc vay tiền mua nhà trả góp theo bảo lãnh của cơ quan, tổ chức từ Ngân hàng Chính sách xã hội với lãi suất ưu đãi theo quy định của Chính phủ. Được ưu tiên cao nhất trong nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức được mua nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật. Thành viên gia đình của chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành (bao gồm cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi dưới 18 tuổi) được chính quyền địa phương, cơ quan quản lý và các cơ quan chức năng tạo điều kiện, hỗ trợ về thủ tục khi tìm kiếm việc làm và tuyển sinh, học tập tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

c) Được hưởng phụ cấp tăng thêm, chính sách về: đào tạo, bồi dưỡng; điều kiện làm việc, trang thiết bị làm việc; ưu tiên trong bố trí, sử dụng sau tuyển dụng và chính sách trọng dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

3. Chính sách ưu đãi đối với người tốt nghiệp trình độ Đại học, Thạc sĩ và tương đương; người có năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao

a) Được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ hoặc hỗ trợ chi phí lưu trú trong thời gian công tác tại tỉnh tối đa 10.000.000 đồng/tháng hoặc vay tiền mua nhà trả góp theo bảo lãnh của cơ quan, tổ chức từ Ngân hàng Chính sách xã hội với lãi suất ưu đãi theo quy định của Chính phủ. Được ưu tiên trong nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức được mua nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật.

b) Được hưởng phụ cấp tăng thêm, chính sách về: đào tạo, bồi dưỡng; điều kiện làm việc, trang thiết bị làm việc; ưu tiên trong bố trí, sử dụng sau tuyển dụng và chính sách trọng dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

Chương III

CHÍNH SÁCH THU HÚT NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG THEO HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN HOẶC THEO HÌNH THỨC THUÊ KHOẢN CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách thu hút

1. Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam hoặc là người nước ngoài có trình độ Tiến sĩ trở lên.

2. Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thể dục thể thao đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy định này.

3. Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành; người có tài năng, năng khiếu đặc biệt quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm thuộc các ngành, lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên thu hút người có tài năng quy định tại Điều 4 Quy định này và không thuộc các trường hợp không ký kết hợp đồng quy định tại Điều 7 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức.

Điều 10. Chính sách thu hút

1. Đối với chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành

a) Mức lương: Cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu thu hút chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành đề xuất, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức xem xét,

quyết định chi trả mức lương theo tháng hoặc mức lương theo thỏa thuận đối với trường hợp thuê khoán công việc, sản phẩm trên cơ sở yêu cầu công việc, điều kiện về năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác, các sản phẩm, dự án...cụ thể như sau:

Hình thức 1: Mức lương theo tháng (trường hợp làm việc đủ thời gian một tháng theo quy định): Không quá 100.000.000 đồng/người/tháng;

Hình thức 2: Mức chi trả theo thỏa thuận đối với trường hợp thuê khoán công việc, sản phẩm: Tùy theo lĩnh vực, yêu cầu, tính chất, khối lượng công việc, năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác của chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành, cơ quan, đơn vị sử dụng đề xuất thỏa thuận mức chi trả hợp đồng thuê khoán công việc, sản phẩm phù hợp (bao gồm lương, chi phí đi lại, thuê nhà ở và các chế độ hỗ trợ cần thiết khác);

b) Được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ hoặc hỗ trợ chi phí lưu trú trong thời gian công tác tại tỉnh tối đa 20.000.000 đồng/tháng (trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị đề xuất áp dụng mức lương theo thỏa thuận thuê khoán công việc, sản phẩm và đã bao gồm chi phí thuê nhà ở hoặc đã được bố trí nhà ở công vụ);

c) Được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

2. Chính sách thu hút đối với người có tài năng, năng khiếu đặc biệt

a) Mức lương: Cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu thu hút người có tài năng, năng khiếu đặc biệt đề xuất, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức xem xét, quyết định chi trả mức lương theo tháng hoặc mức lương thỏa thuận đối với trường hợp thuê khoán công việc, sản phẩm trên cơ sở yêu cầu công việc, điều kiện về tài năng, năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác, thành tích cụ thể như sau:

Hình thức 1: Mức lương theo tháng (trường hợp làm việc đủ thời gian một tháng theo quy định):

Đối với chuyên gia chuyên môn, huấn luyện viên: Không quá 50.000.000 đồng/người/tháng;

Đối với văn nghệ sĩ, vận động viên: Không quá 30.000.000 đồng/người/tháng.

Hình thức 2: Mức chi trả theo thỏa thuận đối với trường hợp thuê khoán công việc, sản phẩm: Tùy theo lĩnh vực, yêu cầu, tính chất, khối lượng công việc, năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác của ứng viên, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu thu hút người có tài năng, năng khiếu đặc biệt đề xuất thỏa thuận mức chi trả hợp đồng thuê khoán công việc, sản phẩm phù hợp (bao gồm lương, chi phí đi lại, thuê nhà ở và các chế độ hỗ trợ cần thiết khác).

b) Được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ hoặc hỗ trợ chi phí lưu trú trong thời gian công tác tại tỉnh tối đa 10.000.000 đồng/tháng (trừ trường hợp cơ quan, tổ

chức, đơn vị đề xuất áp dụng mức lương theo thỏa thuận thuê khoán công việc, sản phẩm và đã bao gồm chi phí thuê nhà ở hoặc đã được bố trí nhà ở công vụ); được hưởng chế độ khen thưởng theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi về môi trường, điều kiện làm việc, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện, thi đấu để phát huy hết khả năng chuyên môn và đạt thành tích cao nhất trong thi đấu.

Chương IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP

Điều 11. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính nhóm 3: tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; nhóm 4: do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; từ nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập (tự chủ tài chính nhóm 1: tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; nhóm 2: tự bảo đảm chi thường xuyên) bố trí kinh phí thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng làm việc tại đơn vị từ nguồn thu sự nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quy định chuyển tiếp

Công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên được tuyển dụng và áp dụng chính sách theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 thì tiếp tục được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng. Trường hợp chính sách tương ứng quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP có lợi hơn so với quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP thì áp dụng theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP và Quy định này./.